TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 385/2025/QĐST-DS	*Bình Chánh, ngày 16 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 98/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2025,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn K.

Địa chỉ thường trú: Đường số S, khu phố H, phường A, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Huy V1, địa chỉ: Đường D, phường P, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày 11/01/2025).

Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu N.

Địa chỉ: Đường B, KDC E, xã F, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Huỳnh Nguyễn Anh V;

Địa chỉ: Đường T, Phường G, quận L, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Đỗ Thị Ngọc M.

Địa chỉ: Đường số S, khu phố H, phường A, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Huy V1, địa chỉ: Đường D, phường P, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện theo ủy quyền của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - ông Huỳnh Nguyễn Anh V, bà Đỗ Thị Ngọc M (các Văn bản ủy quyền ngày 26/4/2025 và ngày 07/5/2025).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Hữu N có trách nhiệm thanh toán cho ông Nguyễn Văn K số tiền nợ 2.500.000.000đ (hai tỷ năm trăm triệu đồng) bằng phương thức chuyển khoản vào tài khoản số Y của chủ tài khoản Nguyễn Văn Kiệt tại Ngân hàng X theo thời hạn như sau:

- Lần 1: Ông Nguyễn Hữu N có trách nhiệm thanh toán cho ông Nguyễn Văn K số tiền 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng) vào ngày 18/5/2025;

- Lần 2: Ông Nguyễn Hữu N có trách nhiệm thanh toán cho ông Nguyễn Văn K số tiền 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng) vào ngày 18/6/2025;

- Lần 3: Ông Nguyễn Hữu N có trách nhiệm thanh toán cho ông Nguyễn Văn K số tiền 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng) vào ngày 18/7/2025;

- Lần 4: Ông Nguyễn Hữu N có trách nhiệm thanh toán cho ông Nguyễn Văn K số tiền 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng) vào ngày 18/8/2025;

- Lần 5: Ông Nguyễn Hữu N có trách nhiệm thanh toán cho ông Nguyễn Văn K số tiền 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng) vào ngày 18/9/2025.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Nguyễn Văn K cho đến khi thi hành án xong, Ông Nguyễn Hữu N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Hữu N tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 41.000.000đ (bốn mươi mốt triệu đồng).

Ông Nguyễn Văn K được miễn nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm nên không xem xét hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho ông Nguyễn Văn K.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 6a, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh;
- Chi cục Thị hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

2 000017 284200

THẨM PHÁN

Lê Nguyễn Thanh Thùy